

Số: 465/BC-NĐBR-KHVT

Bà Rịa, ngày 10 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, Quyết định số: 4648/GENCO3 ngày 29/12/2017 của Tổng Công ty Phát điện 3, về việc giao kế hoạch điều chỉnh năm 2017;

Căn cứ Quyết định số: 1298/QĐ-GENCO3 ngày 09/4/2018 của Chủ tịch Tổng Công ty Phát điện 3, về việc thông qua nội dung biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Công ty đã triển khai thực hiện và đạt được kết quả như sau:

PHẦN I KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017

1. Tình hình chung của Công ty:

Năm 2017, công tác vận hành sản xuất điện luôn đảm bảo an toàn, kinh tế. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định, năm 2017 nguồn thủy điện nhiều nên những tháng đầu năm các tổ máy phát điện của Công ty vận hành cầm chừng, chủ yếu ngừng dự phòng, sản lượng điện sản xuất năm 2017 là 1.225,17 triệu kWh, đạt 100,34% kế hoạch điều chỉnh năm.

Nhận thức được tình hình khó khăn, nên tập thể lãnh đạo cùng toàn thể công nhân viên trong Công ty tập trung phấn đấu tìm mọi biện pháp để tăng doanh thu, tối ưu hóa chi phí, đem lại lợi nhuận cao nhất cho Công ty. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty đều vượt mức kế hoạch đề ra.

2. Công tác sản xuất điện:

Sản lượng điện sản xuất năm 2017 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa là 1.225,17 triệu kWh, đạt 100,34% so với kế hoạch điều chỉnh năm theo Quyết định số: 4648/GENCO3 ngày 29/12/2017 của Tổng Công ty Phát điện 3.

Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác đều đạt so với kế hoạch điều chỉnh năm; Không để xảy ra sự cố lớn trong vận hành, suất sự cố thấp. Cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH ĐC 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % so KH
1	Điện sản xuất	Triệu kWh	1.221,01	1.225,17	100,34
2	Điện thương phẩm	Triệu kWh	1.185,60	1.190,38	100,40
3	Hệ số khả dụng		86,48	91,51	105,82

4	Tỷ lệ ĐTD&TT	%	2,9	2,84	97,93
	+ TD cho sx	%	2,11	2,05	97,16
	+ TT MBA	%	0,79	0,79	100,00
5	Nhiên liệu tiêu thụ				
	+ Khí	(10 ⁶ Btu)	10.604.215	10.598.738	99,95
	+ Dầu	Tấn	83.982	409.232	487,29
6	Suất hao (tinh)				
	+ Bằng khí F5	Btu/kWh	16.762	16.762,05	100,00
	+ Bằng khí F6	Btu/kWh	8.850,00	8.751,42	98,89
	+ Bằng dầu	g/kWh	296,06	300,97	101,66
7	Suất sự cố	Số sự cố/Số thiết bị	0,35	0,125	35,71

3. Công tác sửa chữa lớn:

Năm 2017, Công tác sửa chữa như sau:

+ Sửa chữa lớn:

- Công trình chuyển từ năm 2016 sang: Đại tu GT3, trung tu lò 3;

- Công trình của năm 2017: Đại tu GT6, lò 6, rửa lò 5, lò 7;

Do phát sinh khối lượng đại tu rôto của sửa chữa lớn tổ máy GT3 lớn làm kéo dài thời gian SCL tổ máy GT3 lên 49 ngày (ngày 18/7 hoàn thành).

+ Sửa chữa thường xuyên và bảo dưỡng: Các tổ máy GT1, GT2, GT4, GT5, GT7, GT8, ST9, ST10.

4. Công tác Thị trường điện:

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa là đơn vị cung cấp dịch vụ phụ trợ, không tham gia chào giá trực tiếp trên thị trường, Công ty chào công suất khả dụng cho A0 theo đúng qui định.

Phương án giá điện: Công ty xây dựng và duyệt giá điện hàng năm theo thông tư 21/2015/TT-BCT ngày 23/6/2015 của Bộ Công Thương.

5. Thực hiện Chương trình tối ưu hóa chi phí:

Thực hiện các chỉ tiêu và nhiệm vụ trong công tác tối ưu hóa chi phí sản xuất kinh doanh: Công ty đã phấn đấu thực hiện và đạt các chỉ tiêu và nhiệm vụ được giao. Tổng điểm tối ưu hóa chi phí năm 2017 Công ty đạt 99,39 điểm.

6. Công tác đầu tư, mua sắm:

Năm 2017, theo kế hoạch Công ty dùng nguồn vốn khấu hao là 80,33 tỷ đồng để mua sắm vật tư thiết bị, nâng công suất cho 1 tổ máy F6. Công tác mua sắm được thực hiện qua đấu thầu theo đúng quy định. Giá trị mua sắm đã thực hiện trong năm 2017 là: 64,55 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 80,36% kế hoạch năm.

Dự án xây dựng nhà máy điện gió Tiến Thành 3 tại tỉnh Bình Thuận, hiện đang chờ UBND tỉnh Bình Thuận cấp giấy chứng nhận đầu tư (Tỉnh đã gửi văn bản xin Thủ tướng, vì dự án nằm trong vùng dự trữ khoáng sản titan).

Dự án Nhà máy điện Bà Rịa 2: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã đồng ý chủ trương cho phép đầu tư xây dựng nhà máy nhiệt điện chu trình hỗn hợp sử dụng khí hóa lỏng tại phường Long Hưng (kế cận nhà máy hiện tại)

Dự án nhà điều hành trung tâm: Đang xây dựng.

7. Công tác lao động – tiền lương:

Thực hiện sắp xếp lại lao động hợp lý nhằm tăng năng suất lao động, trong năm thực hiện luân chuyển, điều động nhân lực giữa các đơn vị trực thuộc để đảm bảo công tác sản xuất kinh doanh, dịch vụ hợp lý theo từng thời điểm trong năm;

Tiền lương ở Công ty thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Tiền lương và thu nhập của người lao động ở Công ty được phân phối theo các quy chế, quy định do Công ty ban hành như: Quy chế chi trả tiền lương, quy chế thưởng vận hành an toàn điện...

Thu nhập bình quân của NLD năm 2017: 16.988.000 đồng/người/tháng.

8. Công tác đầu tư tài chính:

Đầu tư tài chính dài hạn:

Tổng giá trị các khoản đầu tư dài hạn của Công ty là 327,33 tỷ đồng. Bao gồm: đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh, Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn và Công ty CP Phú Thạnh Mỹ. Năm 2017, Công ty đã thu được tiền cổ tức từ việc góp vốn đầu tư trên là: 28,95 tỷ đồng.

Theo báo cáo kiểm toán, tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017 của các Công ty góp vốn đều có lãi. Năm 2017 Công ty đã hoàn nhập khoản dự phòng giảm giá đầu tư tài chính số tiền 12,80 tỷ đồng do đã trích lập dự phòng đầu tư tài chính tại Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh và Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng những năm trước.

Đầu tư tài chính ngắn hạn:

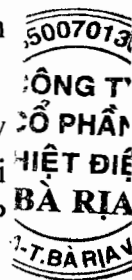
Các khoản đầu tư ngắn hạn của Công ty là 552 tỷ đồng, chủ yếu là các khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng tại các Ngân hàng và Công ty Tài chính CP Điện lực.

9. Kết quả kinh doanh năm 2017

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2017:

- Tổng doanh thu là 2.539.803 triệu đồng, đạt 145,82% kế hoạch điều chỉnh;
- Tổng chi phí là 2.431.778 triệu đồng, đạt 148,69% kế hoạch điều chỉnh;
- Lợi nhuận trước thuế là 108.025 triệu đồng, đạt 101,66% kế hoạch điều chỉnh;
- Lợi nhuận sau thuế là 92.149 triệu đồng, đạt 108,39% kế hoạch đề ra.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch ĐC năm 2017	Thực hiện năm 2017	So sánh TH/KH
Điện sản xuất	Triệu kWh	1.221,01	1.225,17	100,34
Điện thương phẩm	Triệu kWh	1.185,60	1.190,38	100,40
Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.741.728	2.539.803	145,82
Tổng chi phí	Triệu đồng	1.635.465	2.431.778	148,69



Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	106.263	108.025	101,66
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	85.010	92.149	108,39

10. Các hoạt động sản xuất khác và cung cấp dịch vụ:

Công ty đã thực hiện được một số hợp đồng dịch vụ bên ngoài như: sửa chữa, bảo dưỡng máy biến áp, cung cấp và lắp đặt thiết bị điện, duy tu bảo dưỡng thiết bị, sản xuất, kinh doanh nước đóng chai, lọc dầu nhờn, dầu cách điện.

Kết quả: trong năm 2017, Công ty tăng thêm doanh thu từ sản xuất khác và các dịch vụ (ngoài sản xuất điện) là 4.349 triệu đồng và lợi nhuận là 832 triệu đồng.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I. Mục tiêu – Nhiệm vụ:

1. Mục tiêu:

- Đảm bảo công tác vận hành sản xuất điện an toàn, liên tục, kinh tế;
- Tiếp tục triển khai dự án điện gió tại xã Tiến Thành 3, Phan Thiết, Bình Thuận;
- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án nguồn điện;
- Nâng cao hệ số khả dụng nhằm đem lại hiệu quả kinh doanh;
- Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu của chương trình tối ưu hóa chi phí, triển khai chương trình nâng cao hiệu quả SXKD và nâng cao năng suất lao động;
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

2. Nhiệm vụ:

- Vận hành các tổ máy đáp ứng phương thức huy động của A0;
- Thực hiện công tác sửa chữa lớn các tổ máy đảm bảo chất lượng và tiến độ;
- Giám sát chặt chẽ dự án nâng công suất, đánh giá hiệu suất của tổ máy GT6, GT7;
- Thực hiện nghiêm chỉnh lịch duy tu bảo dưỡng định kỳ các tổ máy;
- Phối hợp với Tư vấn hoàn thiện FS dự án điện gió Tiến Thành tại tỉnh Bình Thuận;
- Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực, quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất lao động;
- Bổ sung và hoàn thiện quy chế quản lý nội bộ;
- Đảm bảo môi trường trong sạch;
- Bảo đảm công tác an ninh – quốc phòng, tích cực thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí;
- Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt văn hóa doanh nghiệp.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh :

1. Sản lượng điện:

Kế hoạch sản lượng điện sản xuất là 1.523 triệu kWh, tương ứng điện thương phẩm là 1.480 triệu kWh.

2. Kế hoạch sửa chữa lớn và bảo dưỡng thiết bị:

Năm 2018, tiếp tục thực hiện các công trình sửa chữa từ năm 2017 chuyển sang và kế hoạch sửa chữa năm 2018. Lịch sửa chữa lớn được căn cứ dựa trên quy định của nhà chế tạo về số giờ vận hành. Theo chu kỳ sửa chữa lớn và tình trạng thực tế của tổ

máy, Công ty xây dựng dự toán cho từng công trình. Tổng giá trị sửa chữa lớn năm 2017 dự kiến khoảng **220,79** tỉ đồng.

3. Công tác thị trường điện:

Do chưa có hợp đồng cam kết cung cấp khí, nên Công ty không đảm bảo được sản lượng (Qc) khi tham gia trực tiếp thị trường phát điện cạnh tranh, vì vậy Công ty được Cục Điều tiết Điện lực phê duyệt là đơn vị gián tiếp tham gia thị trường phát điện cạnh tranh, cung cấp dịch vụ phụ trợ cho thị trường điện trong năm 2018;

Các tổ máy luôn sẵn sàng vận hành, đáp ứng theo yêu cầu của hệ thống;

Giá bán điện được xây dựng và phê duyệt hàng năm theo thông tư quy định cho đơn vị cung cấp dịch vụ phụ trợ.

4. Kế hoạch mua sắm - Đầu tư phát triển:

Năm 2018, Công ty dự kiến sử dụng nguồn vốn khấu hao để mua sắm một số máy móc, thiết bị, nâng cấp một tổ máy tuabin khí F6, xây dựng xong nhà điều hành trung tâm. Tổng số tiền đầu tư khoảng 175,86 tỉ đồng;

Công ty tiếp tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện gió Tiến Thành 3 tại tỉnh Bình Thuận, hiện tại Công ty đang chờ cấp giấy phép đầu tư.

Bên cạnh đó Công ty đang nghiên cứu dự án xây dựng Nhà máy Nhiệt điện Bà Rịa II.

5. Kế hoạch lao động – tiền lương :

5.1 . Lao động:

- Mục tiêu: Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và tăng năng suất lao động, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Nhiệm vụ:

Sắp xếp, điều chuyển lao động trong nội bộ.

Hoàn thiện bản mô tả công việc và chỉ số đánh giá hiệu quả công việc. Triển khai thực hiện chi trả thu nhập dựa trên hiệu quả công việc.

5.2. Tiền lương:

Tiền lương ở Công ty thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

6. Kế hoạch tài chính giá thành:

6.1 . Nhiệm vụ tài chính:

- Bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh
- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông
- Quản trị tốt dòng tiền nhằm sử dụng đồng vốn có hiệu quả cao.

6.2 . Kế hoạch tài chính giá thành

Việc xây dựng kế hoạch tài chính, doanh thu dựa trên cơ sở giá điện theo thông tư 21/2015/TT-BCT áp dụng cho các đơn vị dịch vụ phụ trợ.

6.3 . Kế hoạch sản xuất kinh doanh:



Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018
Điện sản xuất	Triệu kWh	1.523
Điện thương phẩm	Triệu kWh	1.480
Doanh thu	Tỷ đồng	2.301,42
Tổng chi phí	Tỷ đồng	2.192,87
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	108,55
Lợi nhuận sau thuế thuế	Tỷ đồng	86,84
Tỷ lệ chia cổ tức	%	10

Hiện nay Công ty đang đàm phán giá điện năm 2018 với Công ty mua bán điện – Tập đoàn Điện lực Việt Nam, hiện tại doanh thu tạm tính theo Thỏa thuận tạm thanh toán tiền điện năm 2018 ký ngày 28/02/2018. Khi có giá điện chính thức, Công ty sẽ điều chỉnh lại doanh thu bán điện.

7. Công tác sản xuất khác

Tiếp tục mở rộng thị trường cung cấp sản phẩm nước uống đóng chai nhằm tăng thêm lợi nhuận cho Công ty.

III. Giải pháp thực hiện :

- + Tiết kiệm năng lượng;
- + Nâng cấp, thay thế thiết bị và lắp đặt bổ sung thiết bị;
- + Áp dụng công nghệ tiên tiến vào việc duy tu bảo dưỡng, sửa chữa các tổ máy nhằm tiết kiệm chi phí và rút ngắn tiến độ;
- + Tiếp tục triển khai đề án “Nâng cao hiệu quả SXKD...” đã được phê duyệt;
- + Thường xuyên theo dõi, kiểm tra thiết bị nhằm phát hiện sớm hiện tượng hư hỏng ngăn chặn và hạn chế sự cố máy móc thiết bị;
- + Đẩy nhanh tiến độ sửa chữa lớn cũng như sửa chữa bảo dưỡng định kỳ, xử lý sự cố nhằm sớm đưa thiết bị vào vận hành, đồng thời phát huy tinh thần tiết kiệm triệt để trong công tác sửa chữa nhưng vẫn đảm bảo an toàn, đúng kỹ thuật.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2018 của Công ty. Kính mong nhận được sự quan tâm chỉ đạo và ý kiến của cổ đông thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 để Công ty có cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch năm 2018 và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông_BTP (để b/c);
- HĐQT Công ty (để b/c);
- BKS Công ty (để b/c);
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: VT, KHVT, TK.



Nguyễn Tiên Dũng